

Số: /QĐ-SNV

Hưng Yên, ngày tháng năm 2022

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành tạm thời danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc,  
khung năng lực vị trí việc làm cán bộ cấp xã**

### **GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ TỈNH HƯNG YÊN**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;*

*Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; ở thôn, tổ dân phố;*

*Căn cứ các quy định hiện hành của Đảng, Nhà nước và của các tổ chức chính trị - xã hội về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và quản lý cán bộ cấp xã;*

*Căn cứ Công văn số 456/UBND-NC ngày 02 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 172/2021/NQ-HĐND và Thông báo Kết luận số 443/TB-TTHĐND của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 83/2021/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu, tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Hưng Yên;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Xây dựng chính quyền.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Ban hành tạm thời danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc, khung năng lực vị trí việc làm cán bộ cấp xã trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, như sau:**

1. Danh mục vị trí việc làm: Gồm 11 vị trí, cụ thể:

- Bí thư Đảng ủy;
- Phó Bí thư Đảng ủy;
- Chủ tịch Hội đồng nhân dân;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân;
- Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân;
- Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân;
- Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam;
- Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam;
- Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam;
- Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

2. Số lượng người làm việc

- Cấp xã loại I và loại II, bố trí tối đa 11 người;
- Cấp xã loại III, bố trí tối đa 10 người.

3. Bản mô tả công việc và khung năng lực của từng vị trí việc làm

(Chi tiết tại các Phụ lục vị trí việc làm kèm theo)

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng vị trí việc làm, bản mô tả và khung năng lực của từng vị trí việc làm cán bộ cấp xã, giao Phòng Nội vụ thẩm định trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt, hoàn thành trong Quý IV năm 2022; hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã quy định cụ thể sản phẩm đầu ra, kết quả sản phẩm đầu ra của từng vị trí việc làm; kiểm tra việc phê chuẩn hoặc phối hợp phê chuẩn, bố trí, sắp xếp, sử dụng, thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ cấp xã theo phân cấp quản lý của cấp có thẩm quyền, đảm bảo theo vị trí việc làm và các quy định của pháp luật hiện hành.

b) Thường xuyên rà soát, tổng hợp nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng về tiêu chuẩn, điều kiện theo vị trí việc làm và có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định; tổng hợp báo cáo Sở Nội vụ xem xét, điều chỉnh vị trí việc làm của cán bộ cấp xã khi có sự thay đổi về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật hoặc các bộ, ngành có quy định cụ thể về danh mục vị trí việc làm, định mức số lượng người làm việc, bản mô tả và khung năng lực vị trí việc làm của cán bộ cấp xã để đảm bảo việc thực hiện vị trí việc làm của cán bộ cấp xã được kịp thời, hiệu quả và đúng quy định của pháp luật.

## 2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt danh mục vị trí việc làm, bản mô tả và khung năng lực của từng vị trí việc làm cán bộ cấp xã; quy định cụ thể sản phẩm đầu ra, kết quả sản phẩm đầu ra của từng vị trí việc làm cán bộ cấp xã để làm cơ sở đánh giá mức độ hoàn thành công việc được giao hàng năm, bình xét thi đua khen thưởng cuối năm, hoàn thành trong Quý IV năm 2022.

b) Căn cứ Quyết định này, thực hiện hoặc phối hợp thực hiện việc lựa chọn, đề xuất, bố trí các chức danh theo quy định phù hợp với khung năng lực, trình độ chuyên môn của từng vị trí, gắn với đào tạo, bồi dưỡng để quy hoạch, xây dựng nguồn nhân lực có chất lượng tại địa phương.

c) Thường xuyên rà soát, tổng hợp nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cấp xã, báo cáo cấp có thẩm quyền tổ chức thực hiện, đảm bảo đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, khung năng lực theo quy định nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi nhiệm vụ. Thường xuyên nắm bắt tình hình, đề xuất Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền những vấn đề phát sinh, những khó khăn, vướng mắc để kịp thời xem xét, điều chỉnh vị trí việc làm cho phù hợp.

### **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2022.

Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Xây dựng chính quyền, các phòng, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Nội vụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan thực hiện Quyết định này./.

#### ***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các Ban Đảng tỉnh;
- Ủy ban MTTQ, các Đoàn thể tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Lưu: VT, XDCQ.

**GIÁM ĐỐC**

**Lê Quang Hòa**